TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:139/2022/QĐST-KDTM	*Hà nội, ngày 22 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành lập ngày 14/9/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 40/2022/TLST-KDTM ngày 08/4/2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Ngân hàng N;***

Trụ sở: Số 02 LH, phường TC, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

Do Ông Phạm Anh D làm đại diện theo giấy ủy quyền 1199/UQ-NHNo.LB-TH ngày 20/7/2022 của ông Lê Thanh H – Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Long Biên trên cơ sở Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng N.

Bị đơn: ***Công ty TNHH H;***

Trụ sở: Số 23-25 ngõ 156 đường TT, phường Ý, quận HM, Hà Nội.

Do Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1989 làm đại diện theo giấy ủy quyền lập ngày 31/8/2022 của Ông Lê Việt C – Giám đốc người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH H ký.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Viết M sinh năm 1980;

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 2, Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Ông Nguyễn Viết N sinh năm 1956, Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1958, Chị Phạm Thị Hồng Nh sinh năm 1987, Anh Nguyễn Viết S sinh năm 1987, chị Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1988, Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1989;

Cùng trú tại: Tổ dân phố số 2, MTT, phường MT, quận NTL, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Viết N sinh năm 1956, Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1958, Chị Phạm Thị Hồng Nh sinh năm 1987, Anh Nguyễn Viết S sinh năm 1987, chị Nguyễn Thị Thu H sinh năm 1988, Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1989 đều ủy quyền cho Ông Nguyễn Viết M sinh năm 1980 theo hợp đồng ủy quyền số công chứng 5855/2022/HĐUQ lập ngày 14/9/2022 tại Văn phòng công chứng T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH H công nhận còn nợ Ngân hàng N do Chi nhánh Long Biên làm đại diện: Nợ gốc: 24.947.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 21.862.842.482 đồng, Lãi quá hạn là: 9.756.983.745 đồng, Tổng cộng: 56.566.826.227 đồng. (Số liệu tạm tính đến ngày

31/8/2022) phát sinh theo các hợp đồng tín dụng sau: Hợp đồng tín dụng số 1302-LAV-201301013/HĐTD ký ngày 18/11/2013; Hợp đồng tín dụng số 1302-LAV-201301029/HĐTD ký ngày 20/11/2013, Hợp đồng tín dụng số 1302-LAV-201301107/HĐTD ký ngày 06/12/2013, Hợp đồng tín dụng số 1302-LAV-201301137/HĐTD ký ngày 12/12/2013, Hợp đồng tín dụng số 1302-LAV-201301158/HĐTD ký ngày 16/12/2013, Hợp đồng tín dụng số 1302-LAV-201301185/HĐTD ký ngày 20/12/2013;

2.2. Công ty TNHH H cam kết thanh toán cho Ngân hàng N do Chi nhánh Long Biên làm đại diện số tiền Nợ gốc: 24.947.000.000 đồng**;** Lãi trong hạn: 21.862.842.482 đồng, Lãi quá hạn là: 9.756.983.745 đồng, Tổng cộng: 56.566.826.227 đồng (Số liệu tạm tính đến ngày 31/8/2022) hạn cuối cùng là ngày 31/12/2023.

2.3. Công ty TNHH H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 01/9/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc;

2.4. Ngân hàng N do chi nhánh Long Biên làm đại diện, Công ty TNHH H và Ông Nguyễn Viết M sinh năm 1980 công nhận kết quả chứng thư thẩm định giá số 22090801-PTACC ngày 08/9/2022 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá P.

2.5. Trong trường hợp Công ty TNHH H vi phạm kỳ thanh toán nêu trên thì Ngân hàng N do Chi nhánh Long Biên làm đại diện có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền (Hoặc áp dụng các biện pháp khác theo quy định của pháp luật) tiến hành phát mại xử lý tài sản thế chấp là: Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất diện tích đất 199 m^2 và tài sản gắn liền với đất là 01 ngôi nhà 2 tầng diện tích xây dựng là 80 m2/tầng x 2 tầng = 160 m2 tại thửa đất số 169, tờ bản đồ số 22, địa chỉ: Thôn MTT, xã MT, huyện TL, thành phố Hà Nội (Nay là tổ dân phố số 2, MTT, phường MT, quận NTL, thành phố Hà Nội), theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 778638, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0647, số QĐ: 3934/QĐ-UB do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 09/12/2005 cho ông Nguyễn Viết M. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 020190/2012, quyển số 09TP/CC-SCC/HĐTHC ngày 18/12/2012 tại Văn phòng công chứng Hà Nội để thu hồi toàn bộ số tiền còn thiếu;

2.6. 01 ngôi nhà 03 tầng diện tích xây dựng 01 tầng là 53,5 m2 x 03 tầng = 160,5 m2 trên thửa đất số 169, tờ bản đồ số 22, địa chỉ: Thôn MTT, xã MT, huyện TL, thành phố Hà Nội (Nay là tổ dân phố số 2, MTT, phường MT, quận NTL, thành phố Hà Nội), trên diện tích đất 199 m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 778638, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0647, số QĐ: 3934/QĐ-UB do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 09/12/2005 cho ông Nguyễn Viết M là tài sản của Anh Nguyễn Viết S sinh năm 1987 không phải là tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 020190/2012, quyển số 09TP/CC-SCC/HĐTHC ngày 18/12/2012 tại Văn phòng công chứng H.

2.7. 01 ngôi nhà 03 tầng diện tích xây dựng 01 tầng là 53,5 m2 x 03 tầng = 160,5 m2 trên thửa đất số 169, tờ bản đồ số 22 có diện tích đất 199 m^2 tại địa chỉ: Thôn MTT, xã MT, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Nay là tổ dân phố số 2, Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận NTL, thành phố Hà Nội) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 778638, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0647, số QĐ: 3934/QĐ-UB do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 09/12/2005 sẽ được xử lý, phát mại cùng với quyền sử dụng đất diện tích đất 199 m^2 và tài sản gắn liền với đất là 01 ngôi nhà 2 tầng diện tích xây dựng là 80 m2/tầng x 2 tầng = 160 m2 tại thửa đất số 169, tờ bản đồ số 22, địa chỉ: Thôn MTT, xã MT, huyện TL, thành phố Hà Nội (Nay là tổ dân phố số 2, MTT, phường MT, quận NTL, thành phố Hà Nội), theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 778638, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0647, số QĐ: 3934/QĐ-UB

do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 09/12/2005 cho ông Nguyễn Viết Mạnh; Số tiền giá trị của 01 ngôi nhà 03 tầng diện tích xây dựng 01 tầng là 53,5 m2 x 03 tầng = 160,5 m2 trên thửa đất thửa đất số 169, tờ bản đồ số 22 có diện tích đất 199 m^2 tại địa chỉ: Thôn MTT, xã MT, huyện TL, thành phố Hà Nội (Nay là tổ dân phố số 2, MTT, phường MT, quận NTL, thành phố Hà Nội) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 778638, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0647, số QĐ: 3934/QĐ-UB do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 09/12/2005 sau khi xử lý phát mại sẽ được thanh toán trả cho Anh Nguyễn Viết S sinh năm 1987.

2.8. Công ty TNHH H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 01/9/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc;

2.9. Về án phí: Công ty TNHH H chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 82.283.000 đồng; Ngân hàng N do Chi nhánh Long Biên làm đại diện không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm; Do đó được nhận lại số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 81.000.000 đồng theo biên lai số 0068118 ngày 07/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đ- ơng sự;*
- *VKS nhân dân quận Ba Đình;*
- *L- u hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung